

PHỤ LỤC 2

TỔNG HỢP Ý KIẾN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

- Tổng số ý kiến: 42/63

- Số TỈNH nhất trí hoàn toàn: (10) Nghệ An, Bắc Ninh, Quảng Bình, Điện Biên, Tây Ninh, Khánh Hòa, Bến Tre, Quảng Ngãi, Lạng Sơn, Tuyên Quang.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
Điều 1	Hải Phòng: Sửa lại là "...hệ thống tổ chức thống kê nhà nước".	Tiếp thu	
	Phú Thọ: Sửa lại như sau: "Luật này điều chỉnh các hành vi thống kê, xác định địa vị pháp lý của các chủ thể khi tham gia hoạt động thống kê và quy định những nguyên tắc, chuẩn mực, chế tài về công bố, sử dụng thông tin thống kê, về tổ chức, hoạt động thống kê trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam".		Dự thảo quy định đã đầy đủ nội hàm ý kiến góp ý.
	Cần Thơ: Đề nghị bổ sung "...hoạt động thống kê do các tổ chức và cá nhân ngoài hệ thống tổ chức thống kê nhà nước tiến hành".	Tiếp thu	
	Đà Nẵng: Sửa thành "Luật này quy định hoạt động thống kê, sử dụng thông tin thống kê; quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động thống kê, sử dụng thông tin thống kê; hệ thống tổ chức thống kê nhà nước".	Tiếp thu	
Điều 2	Hà Nam, Quảng Ninh: Điểm đ, khoản 1: Thêm cụm từ "sản xuất" sau cụm từ "cá nhân".		Dự thảo quy định đã đầy đủ nội hàm ý kiến góp ý.
	Hà Tĩnh: Điểm đ, khoản 1 bổ sung cụm từ "hoạt động sản xuất" sau cụm từ "cá nhân".		Dự thảo quy định đã đầy đủ nội hàm ý kiến góp ý.
	Hà Tĩnh: Điểm e, khoản 1 thay từ "dân cư" bằng từ "hộ gia đình" để thống nhất với cách gọi trong văn bản hiện hành.		Thuật ngữ của thống kê dân số.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Kiên Giang: Điều c, khoản 1 đề nghị bổ sung thêm đối tượng là “các cơ sở hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng”.		Dự thảo chỉ quy định chung.
Điều 3	Thanh Hóa: Khoản 1 sửa lại là “Hoạt động thống kê nhằm tạo ra thông tin thống kê phản ánh về bản chất của hiện tượng và quá trình nghiên cứu cụ thể”.		Ý kiến đưa ra trừu tượng.
	Thanh Hóa: Tại khoản 2 bỏ cụm từ “Mục đích của” và sửa lại là “Hoạt động Thống kê chính thức nhằm cung cấp thông tin”.	Tiếp thu	
	Thừa Thiên Huế: Đề nghị chuyển khoản 4 sang Điều 44 (Dịch vụ thống kê), vì nội dung này không phải là mục đích của hoạt động thống kê.		Bỏ điều về dịch vụ thống kê.
	Kiên Giang: Khoản 3 bổ sung cụm từ “của hệ thống thống kê nhà nước” sau cụm từ “thống kê chính thức”.		
Điều 4	Hải Phòng: Đề nghị bổ sung thêm giải thích về chế độ báo cáo thống kê và Cơ quan Thống kê Trung ương như sau: + Chế độ báo cáo thống kê bao gồm các văn bản, biểu mẫu và giải thích biểu mẫu báo cáo thống kê do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. + Cơ quan Thống kê Trung ương bao gồm cơ quan thống kê thuộc Hệ thống tổ chức thống kê tập trung; tổ chức thống kê Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.		Ý kiến đã hiểu nhầm khái niệm này.
	Vĩnh Long, Cà Mau: Khoản 9 bổ sung từ “quốc gia” sau cụm từ “theo chương trình điều tra thống kê”.	Tiếp thu	
	Phú Thọ: Khoản 1 sửa lại như sau “hoạt động thống kê là tập hợp các hành vi thống kê trong quá trình sản xuất thông tin thống kê phản ánh quy mô, bản chất, đặc trưng, thuộc tính, quy		Dự thảo đã quy định đầy đủ nội hàm ý kiến góp ý. Ý kiến đưa ra quá dài, khó hiểu, trừu tượng.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	<p>luật, xu hướng vận động khách quan của các hiện tượng, quá trình kinh tế, xã hội, tự nhiên và tư duy trong một khoảng thời gian, không gian nhất định phục vụ yêu cầu quản lý, nghiên cứu của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật”.</p>		
	<p>Phú Thọ: Đề nghị bổ sung và giải thích thêm một số từ ngữ sau:</p> <p>a) <i>Đơn vị thống kê cơ sở</i> là đơn vị có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; có trách nhiệm cập nhật, ghi chép, cung cấp, khai báo, báo cáo các thông tin thống kê ban đầu về tình hình, kết quả hoạt động của mình theo yêu cầu, hướng dẫn của cơ quan thống kê tập trung.</p> <p>b) <i>Hành vi thống kê</i> là hành vi trực tiếp sản xuất một hoặc một số thông tin thống kê, bao gồm các hành vi: mở các loại sổ thống kê, ghi chép, cập nhật, tính toán, cung cấp, khai báo thông tin thống kê ban đầu về tình hình, kết quả hoạt động của các tổ chức, cá nhân; phỏng vấn, ghi chép thông tin thống kê ban đầu vào phiếu điều tra thống kê, phiếu khảo sát thống kê (sau đây gọi chung là điều tra thống kê) của điều tra viên; kiểm tra, nghiệm thu, hoàn thiện phiếu điều tra thống kê; xử lý, tổng hợp kết quả điều tra thống kê, báo cáo thống kê; giải thích, thuyết minh, phân tích, dự báo thống kê; soạn thảo các tài liệu thống kê (phương án điều tra thống kê, thiết kế phiếu điều tra, bảng biểu thống kê; vẽ biểu đồ thống kê,...</p> <p>c) <i>Hoạt động dịch vụ thống kê</i> là tập hợp các hành vi trực tiếp phục vụ, hỗ trợ hoạt động sản xuất các thông tin thống kê, như: vẽ sơ đồ, lập bảng kê các đơn vị điều tra thống kê; dẫn đường, phiên dịch cho điều tra viên, giám sát viên trong các cuộc điều tra thống kê; nhập tin các phiếu điều tra, các báo cáo thống kê, in ấn tài liệu, ấn phẩm thống kê, viết các phần mềm thống kê ứng dụng...</p>		<p>Theo ý kiến góp ý thì còn nhiều thuật ngữ thống kê cần giải thích từ ngữ, tuy nhiên dự thảo chỉ đưa ra những thuật ngữ mà trong nội dung của Luật đã quy định.</p>

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	<p>d) <i>Hoạt động tư vấn thống kê</i> bao gồm: Các công việc giải thích, hướng dẫn, giúp đỡ các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình khai thác, tính toán, sử dụng các thông tin thống kê đã được cơ quan, người có thẩm quyền công bố hoặc giúp các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sản xuất thông tin thống kê mới đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, quản lý, phát triển hoạt động, sản xuất kinh doanh của mình theo quy định của pháp luật.</p> <p>Chỉ những người đã có thâm niên công tác chuyên môn nghiệp vụ thống kê trong các cơ quan thống kê tập trung từ 03 năm trở lên mới được làm các công việc về tư vấn thống kê.</p>		
	<p>Thanh Hóa: Tại khoản 4 đã viết “Thông tin thống kê là dữ liệu thống kê được xử lý, tổng hợp và phân tích theo phương pháp, quy trình chuyên môn nghiệp vụ thống kê” nên sửa lại “Thông tin thống kê là dữ liệu thống kê được xử lý, tổng hợp và phân tích theo phương pháp khoa học thống kê”.</p>		Dự thảo đưa ra với ý nghĩa phạm vi rộng hơn.
	<p>Long An: Thay cụm từ “chính thức” bằng từ “nhà nước”.</p>		Theo kinh nghiệm các nước trên thế giới thì sử dụng từ “chính thức” phù hợp hơn.
	<p>Hà Nội: Khoản 8 thêm cụm từ “do cơ quan có thẩm quyền ban hành” vào cuối khoản.</p>		Giải thích theo dự thảo là giải thích chung cho cụm từ điều tra thống kê.
	<p>Lào Cai: Nên để Điều 4 lên trên Điều 3 vì một số từ ngữ ở Điều 3 lại được giải thích ở Điều 4, hơn nữa để các điều mục đích, nguyên tắc đi liền nhau thuận hơn.</p>	Tiếp thu phân sắp xếp nội dung Điều 3 lại cho phù hợp	

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Lào Cai: Khoản 6 nên thay cụm từ “trong thống kê” thành “chỉ tiêu thống kê là khái niệm phản ánh đặc trưng của bộ phận hoặc tổng thể....”.	Tiếp thu	
	Hà Tĩnh: Khoản 12 thêm cụm từ “công cụ, chương trình, ứng dụng phần mềm” sau cụm từ “phương tiện điện tử”.		Dự thảo đã bao hàm ý kiến.
	Hà Tĩnh: Chuyển một số định nghĩa, giải thích tại các điều, khoản sau về điều này (khoản 1 Điều 9, khoản 1, khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12) nhằm đảm bảo tính logic của văn bản.	Tiếp thu	
	Sóc Trăng: Sửa lại giải thích khoản 6, 7, 9, 11.	Tiếp thu	
	Bình Thuận: Sửa lại giải thích khoản 1,3,10.	Tiếp thu	
	Gia Lai: Khoản 9 thêm cụm từ “năm năm”.	Tiếp thu	
Điều 5	Nam Định: Đề nghị gộp khoản 3 vào khoản 2 thành “Độc lập và thống nhất về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê; không trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thống kê”.		Tách riêng khoản như dự thảo rõ hơn, vừa mang tính yêu cầu tính cách người làm thống kê vừa là yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ.
	Long An: Bỏ khoản 5, vì đây là yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ, không nhất thiết là nguyên tắc cơ bản.		Khoản 5 bao hàm cả ý nghĩa là so sánh với quốc tế, đây là nguyên tắc quan trọng trong bối cảnh Việt Nam đang trong quá trình hội nhập ASEAN.
	Long An: Bỏ cụm từ “trong hoạt động thống kê” ở khoản 1, 3, 4 để tránh sự lặp lại.		Dự thảo quy định cả nguyên tắc sử dụng thông tin thống kê cho nên đưa cụm từ “ trong hoạt động thống kê” vào các nguyên tắc để phân biệt cho rõ.
	Quảng Bình: Khoản 2: Nhấn mạnh và quy định rõ hơn tính độc lập của hoạt động thống kê.		Thống nhất cách viết chỉ nêu các danh từ về hành động hoặc trạng thái.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Thừa Thiên Huế: Khoản 4 đề nghị sửa từ “so sánh” thành “chuẩn hóa và thống nhất”.		Khoản 5 bao hàm cả ý nghĩa là so sánh với quốc tế, đây là nguyên tắc quan trọng trong bối cảnh Việt Nam đang trong quá trình hội nhập ASEAN.
	Thừa Thiên Huế: Đề nghị chuyển khoản 7 sang Điều 6 và sửa thành “tiết lộ dữ liệu, thông tin thống kê khi chưa có quyết định công bố”.		Nguyên tắc trong điều là cả trong hoạt động thống kê và sử dụng thông tin thống kê.
	Sóc Trăng: Khoản 1 bỏ cụm từ “chính xác”.		“Chính xác” theo nghĩa đối với đối tượng cung cấp thông tin thống kê.
	Sóc Trăng: Khoản 7 thêm cụm từ “theo quy định của pháp luật vào cuối khoản”.		Không nhất thiết đưa nội dung này vì nếu vậy tất cả các điều khác tương tự cũng phải quy định.
	Bình Thuận: Sửa khoản 2 như sau “Độc lập và đảm bảo tính độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ của hoạt động thống kê”		Quy định không mang tính quy phạm.
	Quảng Ninh: Sửa lại “nguyên tắc trong xây dựng phương án điều tra thống kê phải có quy hoạch danh mục sử dụng trong điều tra và thời kỳ thu thập thông tin”.		Quy định như vậy quá chi tiết không cần thiết, sa đà về kỹ thuật chuyên môn, nghiệp vụ.
Điều 6	Vĩnh Long, Cà Mau: Khoản 2 bổ sung cụ thể “khai man thông tin trong điều tra thống kê”, vì từ khoản 3 đến khoản 8 của Điều này đã quy định cụ thể các hành vi bị nghiêm cấm.		Khoản 2 dự thảo quy định “khai man thông tin” đối với cả trong việc thực hiện báo cáo thống kê, đây là hành vi chung.
	Long An: Bỏ khoản 4 vì đã được gộp vào khoản 3.		Khoản 4 dự thảo quy định là hành vi riêng và rõ
	Long An: Khoản 3 thay cụm từ “khi thực hiện điều tra, báo cáo thống kê” bằng cụm từ “khi thu thập, xử lý, tổng hợp, báo cáo thống kê, phân tích, công bố và lưu trữ”.		Khoản 3 dự thảo quy định đã đủ nội hàm của khoản này, việc công bố là quy định thuộc khoản 4.
	Bình Định: Khoản 1 thay cụm từ “không kịp thời việc cung cấp thông tin theo phương án điều tra thống kê” bằng cụm từ		Dự thảo quy định “việc cung cấp thông tin theo Phương án điều tra thống kê” là bao gồm cả hành vi

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	“không cung cấp kịp thời thông tin theo Phương án điều tra thống kê”.		cấm: Không thực hiện, cản trở việc thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ” không phải chỉ quy định mỗi hành vi “không kịp thời”.
	Thừa Thiên Huế: Đề nghị bỏ khoản 8, vì đã nêu tại khoản 2 Điều 41.		Xác định đây là hành vi vi phạm hành chính về thống kê và theo Nghị định xử phạt.
	Hà Tĩnh: Khoản 1 thêm cụm từ “chậm thời gian” sau cụm từ “không thực hiện”.		Quy định như dự thảo đã bao hàm đủ.
	Hà Tĩnh: Khoản 3 thêm từ “hoặc vô ý” sau từ “cố ý”.		Không thể đánh giá được vô ý về hành vi này.
	Sóc Trăng: Khoản 2 bổ sung cụm từ “cung cấp thông tin thống kê qua loa, chiếu lệ, sai sự thật”.		Quy định ngắn gọn và đã bao hàm đủ.
	Sóc Trăng: Khoản 4 bổ sung cụm từ “tổng hợp” trước từ “công bố”.		Nhấn mạnh hành vi làm báo cáo và công bố, tổng hợp chỉ là công đoạn.
	Bình Thuận: Sửa khoản 6 “Tiến hành hoạt động thống kê xâm phạm an ninh, quốc phòng, chủ quyền, làm phương hại đến lợi ích quốc gia”	Tiếp thu	
	Bình Thuận: Bổ sung khoản 9 “Tiến hành hoạt động điều tra thống kê khi chưa được phép của cấp có thẩm quyền để tổng hợp, suy rộng, sử dụng, công bố và phổ biến thông tin số liệu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê Nhà nước”.		Không cần thiết.
Điều 7	Long An: Thay cụm từ “chính thức” bằng từ “nhà nước”.		Theo kinh nghiệm các nước trên thế giới thì sử dụng từ “ chính thức” phù hợp hơn.
Điều 8	Hải Phòng: Hệ thống thông tin thống kê chính thức: Ngày 02/6/2012, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg về Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia. Bộ		Không quy định hệ thống thông tin cấp xã tại Điều 8 vì theo tổ chức thống kê nhà nước chỉ có tổ chức thống kê đến cấp huyện. Mặt khác, thực tế hệ thống

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	<p>Kế hoạch và Đầu tư đã có Thông tư số 02/2011/TT-BKHĐT ngày 10/01/2011 quy định nội dung Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, danh mục và nội dung Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã. Tuy nhiên, hệ thống thông tin thống kê chính thức chưa có hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp xã.</p>		<p>hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp xã đã được quy định tại Điều 11 dự thảo.</p>
	<p>Cần Thơ: Điểm d, khoản 1 điều chỉnh lại là “Hệ thống thông tin thống kê quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh”.</p>		<p>Giải trình giống như trên.</p>
	<p>Long An: Thay cụm từ “chính thức” bằng từ “nhà nước”.</p>		<p>Theo kinh nghiệm các nước trên thế giới thì sử dụng từ “chính thức” phù hợp hơn.</p>
	<p>Bình Định, Sóc Trăng: Khoản 1 Hệ thống thông tin thống kê chính thức bao gồm cả hệ thống thông tin thống kê cấp xã, vì theo Đề án 312 của Chính phủ về hệ thống chỉ tiêu thống kê có hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp xã và Điều 11 của dự thảo Luật này cũng có chỉ tiêu thống kê cấp xã.</p>		<p>Không quy định hệ thống thông tin cấp xã tại Điều 8 vì theo tổ chức thống kê nhà nước chỉ có tổ chức thống kê đến cấp huyện và có tổ chức thống kê thì mới đáp ứng được nhiệm vụ thống kê. Cấp xã là đơn vị vừa thu thập thông tin vừa cung cấp thông tin.</p>
	<p>Hà Nội: Khoản 1 bổ sung thêm mục e) Hệ thống thông tin thống kê cấp xã (vì cấp xã đã có hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp xã được ban hành theo Thông tư 02/2011/TT-BKHĐT ngày 10/01/2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).</p>		<p>Giải trình giống như trên.</p>
	<p>Hà Nội: Bổ sung thêm khoản 7. Hệ thống thông tin thống kê xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) phản ánh một số tình hình kinh tế-xã hội chủ yếu trong phạm vi xã. Do thống kê cấp xã thực hiện, hệ thống thông tin cấp xã đáp ứng yêu cầu hệ thống thông tin thống kê cấp huyện và yêu cầu quản lý, nhu cầu sử dụng thông tin thống kê của cấp xã.</p>		<p>Giải trình giống như trên.</p>

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Hệ thống thông tin thống kê cấp xã do cán bộ thống kê cấp xã tổng hợp từ các bộ phận chuyên môn cấp xã và các cuộc điều tra thống kê.		
Điều 9	Hải Phòng: Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia đã được ban hành tại Quyết định số 43/2010/QĐ-TTg, đề nghị nghiên cứu, xem xét lại nội dung này.		Nội dung này chỉ được quy định những vấn đề chung nhất và cụ thể hóa các văn bản dưới Luật để đưa lên thành Luật.
	Nam Định: Bổ sung cụm từ “nội dung, phương pháp tính” sau cụm từ “danh mục chỉ tiêu”.	Tiếp thu	
	Long An: Khoản 1 thêm từ “góp phần” trước từ “hình thành” để làm rõ chi tiết là Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia chỉ là một bộ phận của Hệ thống thông tin thống kê quốc gia.		Quy định như dự thảo đã rõ, riêng hệ thống thông tin thống kê quốc gia chỉ có hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia hình thành nên, khác với hệ thống thông tin Bộ, ngành và hệ thống thông tin thống kê cấp tỉnh, cấp huyện.
	Đà Nẵng: Bổ sung cụm từ “Hệ thống tổ chức thống kê tập trung” sau cụm từ “phân công phối hợp”.	Tiếp thu	
Điều 10	Hải Phòng: Khoản 3 quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành gồm có kỳ hạn thu nhập, nhưng tại khoản 5 “Thẩm định hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành”, nội dung thẩm định lại gồm có kỳ công bố, đề nghị xem xét, thống nhất nội dung này cho phù hợp.	Tiếp thu	
	Long An: Khoản 1 thay từ “để” bằng từ “góp phần”.		Bỏ từ này.
Điều 11	Quảng Trị: Thêm cụm từ “và hướng dẫn” sau cụm từ “cơ quan Thống kê Trung ương” ở khoản 4.	Tiếp thu	
	Hải Phòng: Khoản 3 đề nghị bổ sung thêm nội dung “kỳ công bố” trong hệ thống chỉ tiêu.	Tiếp thu	

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Long An: Khoản 1 thay từ “đề” bằng từ “góp phần”.		Bỏ từ này.
Điều 12	Vĩnh Long, Cà Mau: Khoản 1 bổ sung cụm từ “phân loại thống kê được sử dụng thống nhất chung trong hoạt động quản lý nhà nước và hoạt động thống kê”.		Đây là định nghĩa chung về phân loại thống kê cho nên chỉ một số phân loại thống kê do thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ ban hành mới là phân loại thống kê dùng chung.
	Vĩnh Long, Cà Mau: Điểm a Khoản 2 bổ sung cụm từ “tôn giáo” sau cụm từ “danh mục dân tộc”.	Tiếp thu	
	Lào Cai: Đầu khoản 1 nên ghi thêm “và sắp xếp có thứ tự” (phân loại thống kê là sự phân chia và sắp xếp có thứ tự hiện tượng, quá trình nghiên cứu...).	Tiếp thu	
	Hà Tĩnh: Điểm a, khoản 2 thay từ “nhiều” bằng từ “các”.		Không rõ hơn.
	Đà Nẵng: Sửa lại “điểm a, khoản 2 Điều này”.	Tiếp thu	
Điều 13	Cần Thơ: Đề nghị bổ sung “...điều tra thống kê ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành được Chính phủ quy định”.	Tiếp thu	
Điều 14	Kon Tum: Đoạn 2 khoản 1 lại thêm từ “quy định” sau từ “nội dung”; thêm cụm từ “mục đích điều tra, đối tượng điều tra, đơn vị điều tra, loại điều tra” sau cụm từ “tên cuộc điều tra”.	Tiếp thu	
Điều 15	Vĩnh Long, Cà Mau, Hải Phòng, Gia Lai: Khoản 3 bổ sung cụm từ “và cấp huyện” sau cụm từ “cấp tỉnh”, nhằm bảo đảm tính thống nhất giữa Điều 15, 16 với Điều 53.		Quy định như dự thảo là bao hàm đầy đủ.
	Đắk Nông: Thêm khoản 4 “Điều tra thống kê nhằm thu thập những thông tin thống kê có tính chất đặc thù phục vụ yêu cầu quản lý của UBND cấp huyện”.		Không bổ sung khoản này, tránh mâu thuẫn chồng chéo, không hiệu quả.
	Đà Nẵng: Bổ sung từ “nhằm thu thập”.	Tiếp thu	

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
Điều 16	<p>Quảng Trị: Bổ sung khoản 4 quy định về điều tra thống kê của các tổ chức, cá nhân thu thập các thông tin thống kê phục vụ hoạt động của tổ chức cá nhân nhưng không ảnh hưởng đến lợi ích và an ninh quốc gia.</p> <p>Vì thực tế có thể các tổ chức, cá nhân có những nhu cầu thông tin thống kê nhưng các chương trình điều tra thống kê hoặc hệ thống chỉ tiêu thống kê chưa đáp ứng được yêu cầu đó về thời điểm hoặc phạm vi không gian.</p>	Tiếp thu và sẽ quy định cụ thể vấn đề này thành Chương riêng	
	Vĩnh Long, Hải Phòng, Đắk Nông: Khoản 4 bổ sung cụm từ “chủ tịch UBND cấp tỉnh và cấp huyện quyết định các cuộc điều tra thống kê”.		Quy định như dự thảo là bao hàm đầy đủ.
	Hải Phòng: Khoản 1 quy định Thủ tướng Chính phủ quyết định tổng điều tra thống kê. Tuy nhiên, khoản 9, Điều 4 về giải thích từ ngữ, “tổng điều tra thống kê là cuộc điều tra thống kê toàn bộ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định...”. Đề nghị xem xét, nhất quán nội dung này là tổng điều tra thống kê do Thủ tướng Chính phủ quyết định.	Tiếp thu	
	Long An: Cần bổ sung hướng dẫn và tập huấn vào phương án điều tra để phương án điều tra đảm bảo tính chính xác và trung thực.		Dự thảo quy định chỉ là về thẩm quyền quyết định điều tra thống kê, còn việc triển khai như nào đã được quy định tại Điều 18. Trách nhiệm của cơ quan tiến hành điều tra thống kê.
Điều 17	Hải Phòng: + Khoản 2: Trong phương án điều tra thống kê đề nghị bổ sung thêm các nội dung về công bố kết quả điều tra, lưu trữ dữ liệu điều tra, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.	Tiếp thu	

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	+ Khoản 3: Chưa có quy định về thẩm định phương án điều tra thống kê đối với điều tra thống kê đột xuất khi có thiên tai, dịch bệnh hoặc các trường hợp đột xuất khác (khoản 1, Điều 15); đề nghị nghiên cứu, bổ sung. Đề nghị bổ sung thời hạn công bố kết quả điều tra trong nội dung thẩm định.		
	Nam Định: Khoản 2 bổ sung cụm từ “phương pháp xử lý phiếu điều tra, tổng hợp thông tin” sau cụm từ “quy trình phúc tra”.		Dự thảo quy định đã bao hàm đủ ý kiến này.
	Hà Tĩnh: Đề nghị xem xét lại quy định về thẩm định phương án điều tra.	Tiếp thu	
	Kiên Giang: Bổ sung cụm từ “thống kê tỉnh” sau cụm từ “thống kê trung ương”.		Không rõ.
	Đà Nẵng: Giải thích thêm sau cụm từ “quy trình phúc tra” phải dung dấu “;”, vì đoạn này độc lập với nội dung trước.		Không cần thiết.
	Gia Lai: Khoản 1 thêm cụm từ “ Quyết định”... “riêng”.	Tiếp thu	
Điều 18	Quảng Trị: Điểm a, khoản 3: (Thêm) Có thể phân cấp cho Cơ quan Thống kê Trung ương hướng dẫn cơ quan Thống kê cấp tỉnh thẩm định các cuộc điều tra ngoài các chương trình thống kê đối với các cuộc điều tra của một số loại tổ chức, cá nhân cụ thể thuộc một số lĩnh vực cụ thể thuộc khoản 4 Điều 16 khi được bổ sung.		Nội dung này đã quy định tại khoản 3 Điều 17 dự thảo.
	Quảng Nam: Khoản 5 kiểm tra việc cung cấp thông tin của tổ chức, cá nhân được điều tra thống kê. Để trước khoản 3 tổng hợp, phân tích, công bố kết quả điều tra.	Tiếp thu	
	Lâm Đồng: Sửa tên điều thành “quyền và nghĩa vụ cơ quan tiến hành điều tra thống kê” để phù hợp với Tờ trình: - Về quyền: “Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về Thống		Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê phải đúng thẩm quyền, cơ quan tiến hành điều tra khi thực thi nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra mới có thẩm quyền xử phạt. Mặt khác, cơ quan nhà

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	<p>kê “ (như vậy vừa điều chỉnh khoản 1-4 và khoản 6-8, Điều 6). Nếu không đề cập quyền này thì không có thẩm quyền xử phạt, nhất là các hành vi vi phạm các khoản 6-8 của Điều 6.</p> <p>- Nghĩa vụ: Bỏ khoản 5 vì nếu không đưa quyền mà chỉ đề cập khoản 5 thì các nội dung nghiêm cấm khoản 6-8 của Điều 6 không có thẩm quyền xử lý.</p>		<p>nước tiến hành điều tra ở đây phải nâng là “trách nhiệm” đương nhiên, còn nếu là tổ chức, cá nhân được điều tra thống kê sẽ là “quyền và nghĩa vụ”.</p>
	Nam Định: Khoản 1 thêm câu “tổ chức tập huấn nghiệp vụ điều tra” sau cụm từ “phương án điều tra”.		Trong Phương án điều tra thống kê đã quy định rõ về tổ chức tập huấn nghiệp vụ.
	Kon Tum: Khoản 2 thêm từ “thống kê” sau từ “điều tra”.	Tiếp thu	
	Kon Tum: Khoản 3 thêm từ “thống kê” sau từ “điều tra”.	Tiếp thu	
	Đắk Nông: Sửa khoản 2 thành “Chỉ đạo tổ chức và giám sát, thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện phương án điều tra thống kê”.		Dự thảo đã quy định rõ.
Điều 19	<p>Long An:</p> <p>+ Khoản 1 bỏ cụm từ “cơ quan tiến hành điều tra”, vì trong thực tế có một số cuộc điều tra cơ quan điều tra không trực tiếp trung tập điều tra viên mà ký hợp đồng với pháp nhân khác để họ huy động điều tra viên đi điều tra.</p> <p>+ Khoản 3 thêm mục c) Giao nộp tài liệu điều tra theo đúng hướng dẫn của cơ quan tiến hành điều tra; vì điều tra viên sau khi hoàn thành thu thập thông tin vào phiếu điều tra và hoàn chỉnh phiếu điều tra, phải nộp phiếu cho cơ quan tiến hành điều tra, đó là nghĩa vụ của điều tra viên.</p>		Dự thảo chỉ quy định những vấn đề chung.
	Thừa Thiên Huế: Khoản 3 bổ sung thêm điểm (đầu tiên) “Điều tra viên thống kê phải khách quan, trung thực trong quá trình điều tra” (sửa lại các thứ tự a, b, c).		Khoản 3 điểm a quy định như dự thảo là đủ.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Hà Tĩnh: Bổ sung “điều kiện, tiêu chuẩn của điều tra viên thống kê”.		Sẽ quy định ở Nghị định hướng dẫn.
	Đăk Nông: Khoản 3 bổ sung điểm c) Chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện phương án điều tra thống kê.		Dự thảo đã quy định rõ.
	Kiên Giang: Khoản 3 bổ sung điểm c) Bảo quản tài liệu, phiếu điều tra thống kê.		Không cần thiết.
	Kiên Giang: Khoản 1 bổ sung cụm từ “theo phương án quy định” sau cụm từ “thu thập thông tin”.		Đã quy định ở khoản 3, nghĩa vụ của điều tra viên.
	Bình Thuận: Bổ sung điểm c, d khoản 2 như sau: c) Có đủ cơ sở để chứng minh đối với đối tượng điều tra là người đại diện hợp pháp của tổ chức, cơ quan tiến hành điều tra thống kê để thực hiện điều tra thống kê”. d) Có quyền kiến nghị với tổ chức, cơ quan tiến hành điều tra về thực hiện các quy định trong phương án điều tra”.		Không cần thiết quy định như vậy.
Điều 20	Hải Phòng: Khoản 2, điểm a đề nghị sửa đổi, viết lại như sau: “Cung cấp thông tin trung thực, chính xác, đầy đủ, khách quan và đúng thời hạn theo yêu cầu của phương án điều tra thống kê”.		“Khách quan” ở đây là chỉ đối với điều tra viên.
	Bình Thuận: Bổ sung điểm d, đ khoản 1 như sau: d) Yêu cầu cơ quan, tổ chức tiến hành điều tra thống kê chứng minh tính hợp pháp của việc yêu cầu cung cấp thông tin”. đ) Yêu cầu điều tra viên chứng minh là người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức tiến hành điều tra thống kê”.		Không cần thiết quy định như vậy.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Bình Thuận: Sửa điểm c, khoản 2 như sau: Chịu sự thanh tra, kiểm tra chuyên ngành của cơ quan tiến hành điều tra thống kê”.		Phải theo quy định của pháp luật thanh tra.
	Gia Lai: Bổ sung từ “phương án” sau “quyết định”.	Tiếp thu	
Điều 21	Quảng Bình: Quy định chi tiết hơn.		Dự thảo chỉ quy định những vấn đề chung.
Điều 22	Phú Thọ: Khoản 1 sửa lại như sau “chế độ báo cáo thống kê cơ sở là chế độ báo cáo thống kê định kỳ áp dụng đối với các đơn vị thống kê cơ sở do người có thẩm quyền ban hành theo quy định tại Điều 23 luật này”		Dự thảo quy định như vậy đã đủ nội hàm.
	Hưng Yên: Khoản 2 quy định là chưa đầy đủ vì ngoài hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, chế độ báo cáo thống kê cơ sở cần thu thập phản ánh thông tin của hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành và các thông tin khác phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước. Do đó đề nghị sửa đổi lại như sau “Căn cứ xây dựng chế độ báo cáo thống kê cơ sở là Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, hệ thống chỉ tiêu thống kê Bộ, ngành, chế độ báo cáo thống kê tổng hợp do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành”.	Tiếp thu	
	Đà Nẵng: Thay từ “và” bằng dấu “,”.	Tiếp thu	
Điều 23	Tiền Giang: Khoản 3 nên ghi rõ tên cơ quan cụ thể có thẩm quyền để biết và dễ thực hiện.		Cơ quan thuộc Chính phủ không có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho nên ở đây chỉ quy định chung.
Điều 24	Phú Thọ: Để phù hợp với nội dung góp ý bổ sung giải thích “đơn vị thống kê cơ sở” của Điều 4, đề nghị bỏ Điều 24.		Cần thiết phải quy định đối tượng thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở trong Luật.
	Bắc Giang: Bổ sung khoản 5) Doanh nghiệp ngoài nhà nước có thực hiện chế độ báo cáo thống kê hiện hành (xuất nhập khẩu).		Ý kiến này là bao gồm khoản 2.
	Gia Lai: Khoản 2 bỏ cụm từ “tổ chức chính trị”.	Tiếp thu	

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
Điều 25	Đăk Nông: Khoản 2 thêm cụm từ “đầy đủ” sau cụm từ “chính xác”.		“theo quy định của báo cáo” bao hàm “đầy đủ”.
	Đăk Nông: Sửa khoản 3 thành “chấp hành sự thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ thống kê của cơ quan nhận báo cáo”.		Quy định như dự thảo rõ hơn.
Điều 26	Quảng Trị: Đề nghị bổ sung nội dung “Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp bao gồm: Biểu mẫu, giải thích biểu mẫu, nguồn số liệu và trách nhiệm thực hiện biểu mẫu báo cáo”.		Nội dung này đã được quy định tại Điều 21 dự thảo.
	Đà Nẵng: Thêm từ “nhằm” sau từ “tổng hợp”.	Tiếp thu	
Điều 27	Tiền Giang: Khoản 3 nên ghi rõ tên cơ quan cụ thể có thẩm quyền để biết và dễ thực hiện.		Cơ quan thuộc Chính phủ không có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho nên ở đây chỉ quy định chung.
Điều 28	Quảng Trị: Bổ sung đối tượng thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp là UBND cấp xã.		UBND cấp xã là đơn vị hành chính cuối cùng, theo đó cơ quan chuyên môn cấp huyện mới là đơn vị tổng hợp.
	Long An: Nên bổ sung thêm khoản này “ở trung ương các tổ chức chính trị, xã hội...cơ quan tòa án, viện kiểm sát cũng phải thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp; tuy nhiên ở cấp tỉnh dự thảo lại không quy định tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp phải thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp. Vậy làm sao có nguồn thông tin để cơ quan thống kê cấp tỉnh, cấp huyện tổng hợp hoàn chỉnh Hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, cấp huyện?”	Tiếp thu	
Điều 29	Kon Tum: Đề nghị gộp khoản 3 và khoản 5 thành một khoản.		2 khoản có ý nghĩa khác nhau. Khoản 5 là thanh tra chuyên ngành.
	Đăk Nông: Sửa khoản 3 thành “chấp hành sự thanh tra, kiểm tra nghiệp vụ thống kê của cơ quan nhận báo cáo”.		Quy định như dự thảo rõ hơn.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
Điều 31	Tiền Giang: Đề nghị ghi cụ thể và rõ ràng hơn, để tránh sự nhầm lẫn giữa dữ liệu hành chính và cơ sở dữ liệu đăng ký hành chính là một.	Tiếp thu	
Điều 32	Hải Phòng: + Khoản 2 đề nghị bổ sung quyền khai thác cơ sở dữ liệu đăng ký hành chính cho mục đích hoạt động thống kê chính thức đối với cơ quan thống kê địa phương tương tự như đối với Cơ quan Thống kê Trung ương. + Khoản 3: Đề nghị bổ sung trách nhiệm của cơ quan nhà nước quản lý cơ sở dữ liệu đăng ký hành chính tại địa phương trong việc cung cấp cho cơ quan thống kê địa phương về danh mục dữ liệu, định dạng dữ liệu và thời hạn cung cấp.		Mục đích của điều này là chỉ duy nhất tập trung thống nhất cơ sở dữ liệu tại Cơ quan Thống kê Trung ương, tránh chồng chéo, chèn lệch số liệu
Điều 34	Hà Tĩnh: Khoản 1 thêm cụm từ “mục đích” sau cụm từ “dự báo thống kê”.		Không rõ hơn.
Điều 35	Quảng Trị: Đề nghị cần phân cấp việc công bố thông tin thống kê đối với cơ quan thống kê cấp huyện. Các thông tin thống kê do cơ quan thống kê cấp huyện là các thông tin thống kê của huyện, xã sau khi đã có sự thống nhất của cơ quan thống kê cấp tỉnh. Đây thực chất là sự công bố theo ủy quyền của cơ quan thống kê cấp trên, nhưng nếu làm được như vậy sẽ tăng thẩm quyền và vị thế của các cơ quan thống kê thuộc hệ thống thống kê tập trung.		Nên quy định như dự thảo để thống nhất trên địa bàn, tránh hiện tượng chèn lệch số liệu như Trung ương và địa phương như hiện nay.
	Thừa Thiên Huế: Điểm a khoản 2 đề nghị bỏ quy định “bộ, ngành được phân công thu thập, tổng hợp chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia có trách nhiệm gửi Cơ quan Thống kê Trung ương rà soát và công bố”, vì đã được quy định tại khoản 1 Điều 28.		Quy định như dự thảo mới đảm bảo số liệu thống nhất.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Thừa Thiên Huế: Bổ sung điểm e, khoản 2 “Thủ trưởng cơ quan thống kê cấp huyện công bố thông tin thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp huyện, xã”.		Nên quy định như dự thảo để thống nhất trên địa bàn, tránh hiện tượng chênh lệch số liệu như Trung ương và địa phương như hiện nay.
	Kiên Giang: Điểm d, khoản 2 bổ sung thẩm quyền của “huyện và Chủ tịch UBND cấp xã” sau “cấp tỉnh”.		Nên quy định như dự thảo để thống nhất trên địa bàn, tránh hiện tượng chênh lệch số liệu như Trung ương và địa phương như hiện nay.
Điều 36	Hải Phòng, Nam Định, Thanh Hóa, Đà Nẵng: Khoản 2 đề nghị chỉnh sửa lại cho đúng như sau: “Người có thẩm quyền công bố thông tin thống kê theo quy định tại Điều 35 Luật này...”	Tiếp thu	
Điều 37	Hải Phòng: Đề nghị bổ sung làm rõ phương pháp phổ biến thông tin thống kê, cơ quan, tổ chức nào có trách nhiệm phổ biến thông tin thống kê?	Tiếp thu	
Điều 39	Quảng Bình: Tăng cường công nghệ thông tin hiện đại cho hoạt động thống kê.	Tiếp thu	
Điều 40	Thừa Thiên Huế: Khoản 1 bổ sung cụm từ “tăng độ chính xác, tin cậy” sau cụm từ “bảo đảm hiệu quả”.		Nên quy định như dự thảo thì hợp lý hơn.
Điều 41	Gia Lai: Thêm cụm từ “trích dẫn” sau từ “khai thác”.	Tiếp thu	
Điều 42	Kiên Giang: Bổ sung khoản 3 “Áp dụng công nghệ để bảo mật cơ sở dữ liệu thống kê”.		Không rõ hơn.
Điều 43	Tiền Giang: Khoản 3 “...tham khảo ý kiến..” như vậy đối với việc tham khảo ý kiến người sử dụng thông tin thống kê của cơ quan thống kê Trung ương thì việc tổng hợp ý kiến tham khảo và báo cáo vẫn do cơ quan Thống kê Trung ương thực hiện, như vậy có bảo đảm khách quan không. Đề nghị cần có cơ quan khác chịu trách nhiệm tổ chức tham khảo ý kiến người sử dụng		Dự thảo nội dung điều này với ý nghĩa là sẽ đáp ứng nhu cầu tối đa người sử dụng thông tin thống kê, nâng cao số lượng, chất lượng số liệu thống kê của Cơ quan Thống kê Trung ương.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	thông tin thống kê đối với cơ quan thống kê trung ương để có sự theo dõi giám sát hoạt động thống kê một cách khách quan, đầy đủ.		
	Gia Lai: Bỏ cụm từ “hội nghị người sử dụng thông tin thống kê”	Tiếp thu	
Điều 44	Phú Thọ: Đề phù hợp với nội dung góp ý bổ sung giải thích “hoạt động dịch vụ thống kê; hoạt động tư vấn thống kê” của Điều 4, đề nghị bổ sung nội dung sau “mọi tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê và các máy móc, thiết bị cần thiết đều có quyền tiến hành hoạt động dịch vụ thống kê và hoạt động tư vấn thống kê theo quy định của pháp luật”.		Bỏ điều về dịch vụ thống kê.
	Quảng Bình: Đẩy mạnh dịch vụ thống kê theo hướng cho phép có hoạt động dịch vụ thống kê và quy định rõ nội dung các hoạt động dịch vụ thống kê.		Bỏ điều về dịch vụ thống kê.
	Bình Thuận: Bổ sung khoản 5 “Các cá nhân, tổ chức ngoài Hệ thống tổ chức thống kê nhà nước không được thực hiện kinh doanh dịch vụ thống kê”.	Tiếp thu	
	Bình Phước: Khoản 2 bổ sung cụm từ “việc cung cấp thông tin thống kê” sau cụm từ “thu phí với”.	Tiếp thu	
Điều 45	Quảng Trị: Đề nghị bổ sung vấn đề UBND cấp xã có trách nhiệm thực hiện hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp xã theo hướng dẫn của cơ quan thống kê cấp trên. UBND cấp xã là đơn vị vừa thực hiện chế độ báo cáo thống kê tổng hợp, vừa thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở về một số nội dung cụ thể.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Cần Thơ, Bình Định: Bổ sung “Hệ thống tổ chức bộ máy thống kê ở sở, ban ngành thuộc UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải được nêu rõ trong hệ thống Thống kê nhà nước”.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
Điều 46	Sóc Trăng: Khoản 1 bổ sung cụm từ “Cơ quan Thống kê Trung ương là cơ quan thuộc Chính phủ”.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
Điều 48	Kiên Giang: Bổ sung nội dung “Thống kê xã, phường, thị trấn là người làm công tác thống kê chuyên trách và ít thay đổi”.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
	Đà Nẵng: Thêm từ “bố trí cán bộ” sau từ “tổ chức”.	Tiếp thu	
	Bình Phước: Thêm từ “bố trí người làm công tác thống kê” sau từ “có trách nhiệm”.	Tiếp thu	
	Gia Lai: Bổ sung từ “thực hiện các cuộc điều tra thống kê thuộc phạm vi quản lý của xã, phường”.	Tiếp thu	
Điều 49	Quảng Nam: Bổ sung “Doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác thống kê phục vụ yêu cầu quản lý của doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị; gửi báo cáo tài chính cho cơ quan thống kê thuộc hệ thống tổ chức thống kê tập trung theo phân cấp quản lý; thực hiện các cuộc điều tra thống kê và chế độ báo cáo thống kê của Nhà nước.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
	Tiền Giang: Còn nói rất chung chung: Cơ quan hành chính hay cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp nhà nước hay doanh nghiệp tư nhân hay doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đề nghị ghi cụ thể vì có thể bị thiếu các tổ chức: Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp. Do đó đề nghị xem xét đưa vào cho đầy đủ và phù hợp hơn.		
	Đà Nẵng: Thêm từ “bố trí cán bộ” sau từ “tổ chức”.	Tiếp thu	
	Bình Phước: Thêm từ “bố trí người làm công tác thống kê” sau từ “có trách nhiệm”.	Tiếp thu	
Điều 50	<p>Phú Thọ: Đề nghị sửa lại khoản 2 như sau: 2. Người làm công tác thống kê trong các cơ quan thống kê tập trung phải có các tiêu chuẩn sau:</p> <p>a) Có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, khách quan, tự giác chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;</p> <p>b) Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từ trung học thống kê và tương đương trở lên.</p>		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như dự thảo Luật 2003.
	Phú Thọ: Đề nghị bổ sung khoản 5 “Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp áp dụng Khoản 2 Điều này”.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
	Cần Thơ: Khoản 1 bổ sung từ “cấp” sau cụm từ “người làm công tác thống kê”.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
	Long An: Bỏ khoản 4 vì mọi công dân đều có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về thống kê, mọi lao động được trả lương đều thực hiện và chịu trách nhiệm về các công việc được phân công.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
	Long An: Khoản 3 thêm từ “có quyền” trước từ “độc lập”.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.

Tên điều	Nội dung góp ý	Tiếp thu	Không tiếp thu và giải trình
	Kiên Giang: Điểm b, khoản 2 bổ sung cụm từ “và thường xuyên bồi dưỡng nâng cao” sau cụm từ “chuyên môn”.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
Điều 51	Hà Nam: Bỏ cụm từ “là người” ở khoản 1.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
	Vĩnh Long, Cà Mau: Khoản 2 bổ sung cụm từ “trách nhiệm” sau cụm từ “quyền và nghĩa vụ”.		Quan điểm của dự thảo Luật là Chương về Tổ chức không sửa đổi, giữ nguyên như Luật Thống kê năm 2003.
Điều 52	Hải Phòng: Nội dung quản lý nhà nước về thống kê được quy định tại Điều 52 gồm có công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về thống kê theo quy định của pháp luật tuy nhiên trong Luật chưa quy định cụ thể về nội dung này như thế nào. Đề nghị bổ sung, làm rõ.		Đây là theo form chung của các Luật về nội dung này.
	Thái Nguyên: Đề nghị làm rõ nội dung nào thuộc thẩm quyền của cấp nào.		Đây là theo form chung của các Luật về nội dung này.
Điều 55	Hà Nội: Sửa lại “Tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thống kê sẽ được xét khen thưởng khi có đề xuất của cơ quan quản lý nhà nước về thống kê theo quy định của pháp luật”. (vì còn phụ thuộc vào số lượng được khen thưởng của Ngành trong một thời kỳ, ví dụ: Trong 1 năm có nhiều người có thành tích trong công tác thống kê nhưng có thể chỉ giới hạn khen 5 người).		Quy định như dự thảo là nội hàm đủ.
Ý kiến khác	Quảng Bình: Quy định chi tiết hơn về việc thành lập Hội đồng thống kê quốc gia.		Vấn đề này đã được xem xét và cân nhắc kỹ nên không đưa vào dự thảo.